



**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 10 IDICO**  
(Ngày 20/4/2018)

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO năm 2018 khai mạc lúc 13h30', ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Khách sạn Cửu Long, số 52, Quang Trung, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC:**

- Báo cáo thẩm tra tư cách các cổ đông và đại diện cổ đông. Có mặt 23/109 cổ đông đại diện cho 3.429.575/3.500.000 cổ phần, đạt 97,99%/vốn điều lệ.

- Lễ chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và thư ký Đại hội.

\* *Đại hội đã bầu Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội (Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: 100 % cổ đông tán thành):*

***- Chủ tịch đoàn gồm:***

1. Ông Đào Minh Tiến

- Chủ tịch Hội đồng quản trị;

2. Ông Lê Văn Tất Linh

- Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

***- Thư ký Đại hội gồm:***

1. Ông Đặng Văn Rỡ

- Phó phòng Phòng kinh tế kế hoạch

2. Ông Nguyễn Hoàng Kiêm

- Chuyên viên Phòng Tài chính kế toán

**II. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI:**

1. **Ông Đào Minh Tiến:** Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Biểu quyết (bằng phiếu biểu quyết): 100% cổ đông và đại diện cổ đông tán thành.

2. **Ông Lê Văn Tất Linh:** Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và phương án phát triển SXKD năm 2018.

## 2.1 Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

Đvt: Triệu đồng

| Stt        | Chỉ tiêu                                | Kế hoạch năm 2017 | TH năm 2017   | Tỷ lệ %                        |                                     |
|------------|-----------------------------------------|-------------------|---------------|--------------------------------|-------------------------------------|
|            |                                         |                   |               | TH năm 2017 so với KH năm 2017 | TH năm 2017 so với cùng kỳ năm 2016 |
| <b>I</b>   | <b>Tổng giá trị SXKD</b>                | <b>90.137</b>     | <b>88.906</b> | <b>99%</b>                     | <b>66%</b>                          |
| 1          | Giá trị xây lắp                         | 78.137            | 81.986        | 105%                           | 78%                                 |
| 2          | Giá trị CN-VLXD (giá hiện hành)         | 8.000             | 2.874         | 36%                            | 11%                                 |
| 3          | Giá trị tư vấn                          | 3.500             | 3.500         | 100%                           | 107%                                |
| 4          | Giá trị kinh doanh khác                 | 500               | 546           | 109%                           | 229%                                |
| <b>II</b>  | <b>Một số chỉ tiêu tài chính</b>        |                   |               |                                |                                     |
| 1          | Doanh thu                               | 87.612            | 74.308        | 85%                            | 78%                                 |
| 2          | Lợi nhuận trước thuế                    | 822               | -7.497        | -                              | -                                   |
| 3          | Nộp NSNN                                | 8.761             | 12.741        | 145%                           | 241%                                |
| 4          | Nguồn vốn CSH                           | 35.000            | 35.000        | -                              | -                                   |
| 5          | Tỷ suất LN trước thuế/vốn CSH           | 2,35%             | -             | -                              | -                                   |
| 6          | Tổng nợ phải trả                        | 70.000            | 64.605        | 92%                            | 85%                                 |
| 7          | Tổng nợ phải thu                        | 73.000            | 25.189        | 35%                            | 35%                                 |
| <b>III</b> | <b>Tổng giá trị đầu tư</b>              | -                 | -             | -                              | -                                   |
| <b>IV</b>  | <b>Thu nhập bình quân (người/tháng)</b> | <b>4,5</b>        | <b>4,49</b>   | <b>99,9%</b>                   | <b>107%</b>                         |

## 2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018:

ĐVT: Triệu đồng

| STT        | Chỉ tiêu                                | Thực hiện năm 2017 | Kế hoạch năm 2018 | Kế hoạch năm 2018 so với TH năm 2017 |
|------------|-----------------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Tổng giá trị SXKD</b>                | <b>88.906</b>      | <b>84.300</b>     | <b>95%</b>                           |
| 1          | Giá trị xây lắp                         | 81.986             | 80.000            | 98%                                  |
| 2          | Giá trị CN-VLXD (giá hiện hành)         | 2.874              | 400               | 14%                                  |
| 3          | Giá trị tư vấn                          | 3.500              | 3.500             | 100%                                 |
| 4          | Giá trị kinh doanh khác                 | 546                | 400               | 73%                                  |
| <b>II</b>  | <b>Một số chỉ tiêu tài chính</b>        |                    |                   |                                      |
| 1          | Doanh thu                               | 74.308             | 76.636            | 103%                                 |
| 2          | Lợi nhuận trước thuế                    | -7.497             | 756               | -                                    |
| 3          | Nộp NSNN                                | 12.741             | 7.664             | 60%                                  |
| 4          | Nguồn vốn CSH                           | 35.000             | 35.000            | -                                    |
| 5          | Tỷ suất LN trước thuế/vốn CSH           | 2,35%              | 2,16%             | -                                    |
| 6          | Tổng nợ phải trả                        | 64.605             | 67.835            | 105%                                 |
| 7          | Tổng nợ phải thu                        | 25.189             | 26.448            | 105%                                 |
| <b>III</b> | <b>Tổng giá trị đầu tư</b>              | -                  | -                 | -                                    |
| <b>IV</b>  | <b>Thu nhập bình quân (người/tháng)</b> | <b>4,49</b>        | <b>5,0</b>        | <b>111%</b>                          |

**\* Những giải pháp cơ bản để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018:**

+ Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc Công ty theo Phương án được Tổng công ty IDICO chấp thuận.

+ Tập trung tiếp thị tìm kiếm việc làm để duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tăng cường công tác quản lý, chú trọng quản lý chi phí - giá thành sản phẩm và đảm bảo chất lượng công trình xây dựng.

+ Nghiên cứu đầu tư một số dự án, xây dựng, sản xuất, ...nhằm đa dạng hóa ngành nghề.

**3. Ông Đào Minh Tiến** - Đại diện HĐQT: Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá công tác quản lý, SXKD năm 2017 của lãnh đạo công ty.

**4. Bà Trần Thị Ngọc** - Trưởng Ban kiểm soát: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.

**5. Đoàn chủ tịch thông qua các tờ trình Đại hội:**

5.1 Báo cáo tài chính năm 2017 (đã được kiểm toán) và thống nhất:

- Giao cho ông Lê Văn Tất Linh - Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng đại diện pháp lý của IDICO-INCO10 ký hồ sơ đề nghị cấp hạn mức tín dụng năm 2018 (Hạn mức vay vốn lưu động và hạn mức bảo lãnh), các hợp đồng thế chấp tài sản, hợp đồng tín dụng, hợp đồng cấp bảo lãnh và các chứng từ khác có liên quan giữa Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO với Ngân hàng.

- Theo trách nhiệm, quyền hạn của mình, Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng được quyền ủy quyền lại cho các Phó giám đốc và Phó phòng Tài chính kế toán công ty được ký thay các hồ sơ vay vốn, bảo lãnh theo quy định của Ngân hàng.

5.2 Báo cáo chế độ thù lao HĐQT, BKS 2017, phương án chi trả 2018:

**a) Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

Năm 2017 Công ty chưa thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS.

Kết quả SXKD năm 2017 của Công ty đã hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu. Tuy nhiên do ảnh hưởng của các công trình từ 2012 trở về trước và một số các khoản chi phí còn treo lại từ trước năm 2014 hạch toán hết năm 2017 do vậy Công ty không có lợi nhuận. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty thống nhất không nhận thù lao năm 2017.

**b) Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018:**

| Stt              | Thù lao trong năm           | Số người | Mức thù lao (VNĐ/người/tháng) | Thành tiền (VNĐ)   |
|------------------|-----------------------------|----------|-------------------------------|--------------------|
| 01               | Chủ tịch HĐQT               | 01       | 3.000.000                     | 36.000.000         |
| 02               | Thành viên HĐQT; Trưởng BKS | 05       | 2.000.000                     | 120.000.000        |
| 03               | Thành viên BKS              | 02       | 1.000.000                     | 24.000.000         |
| <b>Tổng cộng</b> |                             |          |                               | <b>180.000.000</b> |

Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 được xây dựng theo Quy định quản lý và chi trả thù lao cho Người đại diện của Tổng công ty IDICO tại các doanh nghiệp hoạt động kiêm nhiệm trong Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Quyết định số 41/QĐ-TCT ngày 16/5/2014 của Tổng công ty IDICO).

*\* Phương thức thanh toán:*

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được chi trả thông qua kỳ đại hội sau khi kết quả kinh doanh của Công ty có hiệu quả.

**5.3** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 và đề nghị Đại hội ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn **Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM** thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

**5.4** Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thay đổi nhân sự Ban kiểm soát IDICO-INCO10:

Ông Lê Văn Tất Linh thay mặt Đoàn chủ tịch đọc Tờ trình giới thiệu nhân sự tham gia bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thay đổi nhân sự Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2017 – 2022.

*\* Tham gia Hội đồng quản trị:*

Ông **Nguyễn Thành Trung** – Phó Giám đốc IDICO-INCO10, đại diện 15%/96,83% phần vốn của Tổng công ty, tham gia bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị IDICO-INCO10 nhiệm kỳ 2017 -2022.

*\* Thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát:*

- Ông **Nguyễn Đức Tiến** – Phó phòng Tài chính kế toán Tổng công ty IDICO, đại diện 15%/96,83% phần vốn của Tổng công ty, tham gia bầu vào Ban kiểm soát và giữ chức Trưởng Ban kiểm soát IDICO-INCO10 nhiệm kỳ 2017 -2022 thay Bà **Trần Thị Ngọc**.

- Ông **Trần Nguyễn Anh Đức** – Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng công ty, tham gia bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 thay Ông **Lê Công Chung**.

**6. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và bầu thay đổi nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 – 2022):**

Đại hội tiến hành bầu cử:

Tổng số cổ phần tham dự tại Đại hội: 3.429.575/3.500.000 cổ phần;

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.429.575/3.500.000 cổ phần;

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: 01 người; bầu thay đổi Ban kiểm soát: 02 người do Công ty mẹ IDICO giới thiệu (Văn bản số 100/TCT-TCLĐ ngày 13/4/2018);

- Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2017 -2022 như sau:

(1) Hội đồng quản trị: Ông **Nguyễn Thành Trung** trúng cử với: **3.429.575 CP, tương đương 100%**

(2) Ban kiểm soát: 02 người trúng cử với

180  
ĐƠN  
ĐỀ  
ƯU XÃ  
HỘI  
ĐỒNG  
QUẢN TRỊ  
IDICO  
1-TP

- Ông Nguyễn Đức Tiến: đạt 3.429.575 CP, tương đương 100%
- Ông Trần Nguyễn Anh Đức : đạt 3.429.575 CP, tương đương 100%

Ban kiểm soát hợp bầu Trưởng ban kiểm soát.

Kết quả:

Ban kiểm soát: Ông Nguyễn Đức Tiến trúng cử chức vụ Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 -2022

**7. Ông Đào Minh Tiến thông qua đại hội cổ đông về các vấn đề sau và biểu quyết bằng phiếu biểu quyết:**

| STT | Nội dung                                                                                                                                                                                          | Đồng ý     |         | Không đồng ý |         | Không có ý kiến |         |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------|--------------|---------|-----------------|---------|
|     |                                                                                                                                                                                                   | Số cổ phần | Tỷ lệ % | Số cổ phần   | Tỷ lệ % | Số cổ phần      | Tỷ lệ % |
| 1   | Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017                                                                                                                                                              | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
| 2   | Phương án thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018                                                                                                                                                    | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
| 3   | Báo cáo tài chính năm 2017 (đã được kiểm toán)                                                                                                                                                    | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
| 4   | Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2017. PA chi trả thù lao năm 2018                                                                                                                                   | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
| 5   | Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018                                                                                                                                              | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
| 6   | Bầu bổ sung vào HĐQT: Ông Nguyễn Thành Trung.                                                                                                                                                     | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |
|     | Bầu thay đổi nhân sự BKS:<br>+ Ông Nguyễn Đức Tiến bầu vào BKS và giữ chức Trưởng Ban kiểm soát, thay Bà Trần Thị Ngọc<br>+ Ông Trần Nguyễn Anh Đức bầu vào Ban kiểm soát, thay Ông Lê Công Chung | 3.429.575  | 100%    |              |         |                 |         |

**8. Thông qua biên bản, nghị quyết đại hội:**

Ông Đặng Văn Rỡ – Thư ký Đại hội thông qua Biên bản đại hội:

Biên bản cuộc họp, Đại hội biểu quyết thông qua toàn bộ nội dung biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO (bằng phiếu biểu quyết), đạt 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

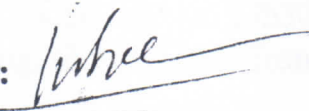
Ông **Đào Minh Tiến** thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng số 10 IDICO được Đại hội nhất trí thông qua (bằng phiếu biểu quyết), đạt 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

(Biên bản này được lưu trữ kèm theo phiếu biểu quyết của cổ đông).

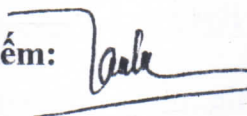
*Đại hội kết thúc lúc 17 giờ 45 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2018.*

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**ĐOÀN CHỦ TỊCH**

Ông Đặng Văn Rỡ: 

Ông Đào Minh Tiến: 

Ông Nguyễn Hoàng Kiêm: 

Ông Lê Văn Tất Linh: 